TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 24/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Bình và bà Lý Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 141/2022/TLST- HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST- HS ngày 14/02/2023, đối với bị cáo:

VƯƠNG T; sinh ngày 10/5/1979 tại thành phố T;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 07, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; con ông: Vương V và bà: Ninh K (đều đã chết); có vợ là: Trần L (sinh năm 1975) và có 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007);

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 15/8/2017 Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 237/QĐ-XPHC về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền (số tiền 2.500.000đồng);

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Anh Vương B, sinh năm 1990; trú tại tổ dân phố 07, phường M, thành phố T; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

- Anh Vương Tr, sinh năm 1976; trú tại tổ dân phố 07, phường M, thành phố T; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn D, sinh năm 1984; trú tại tổ dân phố 02, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01/9/2022, sau khi ăn cơm, uống rượu ở nhà, bị cáo Vương T một mình đi bộ từ nhà đến nhà anh Vương B để mua bật lửa (anh B là cháu ruột và trú cùng tổ dân phố với bị cáo T). Đến nơi, T thấy anh B và anh Nguyễn D, trú tại tổ dân phố 02, phường M, thành phố T đang hát Karaoke, bị cáo T vào xin hát cùng anh B và anh D. Anh B thấy T có biểu hiện say rượu nên tắt ti vi không cho T hát cùng. Do bực tức vì không được hát, T cãi chửi nhau với anh B. Bị cáo T đi xuống bếp nhà anh B lấy 01 con dao bằng kim loại, chuôi gỗ (chuôi dao dài 12,5cm, lưỡi dao dài 28,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 6,8cm, độ dày sống dao là 0,2cm,) để ở trên chạn bát nhà anh B rồi đi lên nhà đuổi chém anh D và anh B, anh D và anh B bỏ chạy. T cầm dao đuổi theo anh B, anh B chạy ra ngoài sân thì bị vấp ngã, T vừa đuổi kịp, tay trái cầm dao chém 02 phát vào người anh B theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào vùng đầu và cánh tay phải của anh B gây thương tích. Mọi người can ngăn, T dừng lại không đánh anh B nữa. Lúc này, anh Vương Tr, trú tại tổ dân phố 7, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (anh trai ruột của T) đến để khuyên can và đưa T về nhà. Thấy T đi ra sân vườn cạnh nhà anh B, anh Tr đi theo sau để khuyên T đi về thì bất ngờ T dùng hai tay rút đoạn cọc rào bằng tre (dài 111cm, chu vi hai đầu lần lượt là 16,5cm và 14,3cm) vụt một phát trúng vào vùng mặt bên trái của anh Tr gây thương tích. Anh B và anh Tr được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang.

Ngày 08/9/2022, anh Vương B và anh Vương Tr có đơn đề nghị khởi tố đối với Tỉnh.

Tại bản Kết luận pháp y về thương tích số 137/2022/TgT ngày 12/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận về thương tích của anh Vương B: Vết thương phần mềm vùng đỉnh phải 2%, vết thương phần mềm vùng cánh tay phải, rạch mở rộng vết thương kiểm tra khâu phục hồi 3%, mẻ xương ở 1/3 trên mặt ngoài cánh tay phải 1%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06% *(Sáu phần trăm).* Thương tích do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản Kết luận pháp y về thương tích số 138/2022/TgT ngày 12/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận về thương tích của anh Vương Tr: Sẹo

cung lông mày trái 3%, vỡ thành xoang hàm trái 7%, gãy cung tiếp xương gò má trái 8%, vỡ xương ổ mắt trái 5%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21% *(Hai mươi mốt phần trăm).* Thương tích do vật tầy tác động trực tiếp gây nên.

Bản Cáo trạng số 05/CT-VKSTP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Vương T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c, điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp "*dùng hung khí nguy hiểm*", "*có tính chất côn đồ*" quy định tại điểm a, điểm i, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận ngày 01/9/2022 bị cáo uống nhiều rượu, bản thân có bệnh nên không làm chủ được hành vi, bị cáo nhận tội và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt. Các bị hại cũng xác nhận tối ngày 01/9/2022 bị cáo đến nhà anh B trong tình trạng đã say rượu, bị cáo là em trai của bị hại Tr và là chú ruột của bị hại B nên đều xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Anh B đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao, lưỡi kim loại, chuôi gỗ của anh vì con dao đã cũ, anh không có nhu cầu sử dụng con dao này nữa.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên toà, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vương T từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 16/9/2022.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy tre, kích thước dài 111cm, có chu vi hai đầu lần lượt là 16,5cm và 14,3cm và 01 con dao, lưỡi kim loại, chuôi gỗ, kích thước dài 41cm, lưỡi dao dài 28,5cm, bản dao rộng nhất là 6,8cm, độ dày sống dao là 0,2cm, chuôi dao dài 12,5cm.

(Tình trạng vật chứng thể hiện như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 27/12/2022).

- Áp dụng các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Vương T; các bị hại Vương B và Vương Tr đều nhất trí với nội dung bản Luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không trình bày lời bào chữa; bị cáo và các bị hại đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo, các bị hại không khiếu nại, thắc mắc gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 21 giờ 15 phút đến 21 giờ 30 phút ngày 01/09/2022, tại tổ dân phố 07 phường M, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo đã có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại, chuôi gỗ (lưỡi dao dài 28,5cm, chuôi dao dài 12,5cm) chém 02 phát trúng vào đầu và cánh tay phải của anh Vương B gây thương tích, tổn hại 6% *(Sáu phần trăm)* sức khỏe và dùng 01 đoạn gậy tre (kích thước dài 111cm, chu vi hai đầu lần lượt là 16,5cm và 14,3cm) vụt một phát trúng vào vùng mặt bên trái của anh Vương Tr gây thương tích, tổn hại 21% (*Hai mươi mốt phần trăm*) sức khỏe. Bị cáo và các bị hại đều khai, tại thời điểm bị cáo gây thương tích cho các bị hại không có mâu thuẫn gì, do bị cáo đã sử dụng rượu và trong tình trạng say rượu nên đã dùng dao và gậy gây thương tích cho anh B và anh Tr. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo cũng nhất trí với các bản kết luận giám định pháp y thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang. Bị cáo khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, không oan. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vương T phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c, điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả đã gây ra, động cơ phạm tội, hoàn cảnh phạm tội và nhân thân của bị cáo. Xét thấy mức hình phạt mà đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà các bị hại không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 con dao, lưỡi kim loại, chuôi gỗ, kích thước dài 41cm, lưỡi dao dài 28,5cm, bản dao rộng nhất là 6,8cm, độ dày sống dao là 0,2cm, chuôi dao dài 12,5cm là tài sản của anh Vương B cần trả lại cho anh B, tuy nhiên tại phiên tòa anh B đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy con dao này do dao đã cũ và anh không có nhu cầu sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ;

Đối với 01 đoạn gậy tre, kích thước dài 111cm, có chu vi hai đầu lần lượt là 16,5cm và 14,3cm là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

(Tình trạng vật chứng thể hiện như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 27/12/2022).

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, các bị hại theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, điểm đ, khoản 2, Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm i, khoản 1, Điều 134); điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vương T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Bị cáo Vương T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 16/9/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, lưỡi kim loại, chuôi gỗ, kích thước dài 41cm, lưỡi dao dài 28,5cm, bản dao rộng nhất là 6,8cm, độ dày sống dao là 0,2cm, chuôi dao dài 12,5cm; 01 đoạn gậy tre, kích thước dài 111cm, có chu vi hai đầu lần lượt là 16,5cm và 14,3cm.

(Tình trạng vật chứng thể hiện như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 27/12/2022).

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa

14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Vương T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Hữu Bình **Lý Thị Nhân** **Phạm Thị Hương Giang**